

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” (Quyết định 689/QĐ-TTg);

Để triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”, UBND tỉnh Ninh Thuận xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công tại Quyết định 689/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu là yêu cầu khách quan, kế thừa kết quả của giai đoạn trước, khắc phục các tồn tại, hạn chế và chủ động ứng phó với những thách thức trong giai đoạn mới; được thực hiện toàn diện, thận trọng, từng bước, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công khai, minh bạch; tận dụng tối đa các nguồn lực tự xử lý của TCTD; giữ vững sự ổn định, an toàn; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền.

2. Huy động và sử dụng mọi nguồn lực hợp pháp, bao gồm cả nguồn lực xã hội, nguồn lực từ các TCTD và nguồn lực Nhà nước để cơ cấu lại các TCTD yếu kém, xử lý nợ xấu.

3. Phát triển hệ thống các TCTD trên địa bàn đa dạng về sở hữu và loại hình, hoạt động an toàn, hiệu quả, trong đó các ngân hàng thương mại (NHTM) Nhà nước đóng vai trò chủ lực, chủ đạo, dẫn dắt thị trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tạo bước chuyển rõ rệt, thực chất trong cơ cấu lại hệ thống TCTD trên địa bàn tỉnh gắn với xử lý nợ xấu; duy trì sự ổn định, phát triển an toàn, lành mạnh và bền vững đối với các TCTD trên địa bàn, không để phát sinh những TCTD yếu kém.

b) Phát triển hệ thống TCTD theo hướng hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt

động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận thông lệ Quốc tế. Các Chi nhánh NHTM Nhà nước đóng vai trò chủ lực, chủ đạo dẫn dắt thị trường, có đủ năng lực cạnh tranh.

c) Đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh. Nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành và ngăn ngừa tình trạng thao túng, chi phối trong hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND).

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển các mô hình ngân hàng số, gia tăng tiện ích, trải nghiệm khách hàng và thực hiện mục tiêu tài chính toàn diện, phát triển bền vững trên cơ sở thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến trong quản trị, điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ.

b) Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0 để nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM), đáp ứng nhu cầu thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả của tổ chức, cá nhân; đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động TTKDTM và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ thanh toán.

c) Tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập của các NHTM. Tăng tỷ trọng vốn tín dụng ngân hàng đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon.

d) Phát triển hệ thống QTDND theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình TCTD là hợp tác xã theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế; hoạt động an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững, đáp ứng nhu cầu về vốn, nâng cao khả năng tiếp cận tài chính của các thành viên QTDND, hướng tới mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên phục vụ sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và địa bàn có nhiều khó khăn.

đ) Phát triển hệ thống các chương trình, dự án tài chính vi mô trên địa bàn hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững, hướng tới mục tiêu phục vụ người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ với các sản phẩm, dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

e) Đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống các TCTD, nợ xấu đã bán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu ở mức dưới 3% (không bao gồm các TCTD yếu kém).

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp chung

a) Nghiên cứu, góp ý xây dựng cũng như sửa đổi, bổ sung các dự thảo quy định pháp luật góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tiền tệ, hoạt động

ngân hàng, cơ cấu lại và xử lý nợ xấu. Khuyến khích các TCTD đẩy nhanh hoạt động chuyển đổi số ngân hàng; phát triển tín dụng xanh, ngân hàng xanh, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon; phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên cơ sở tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ 4.0 để xanh hóa hoạt động ngân hàng

b) Chỉ đạo các TCTD tăng trưởng tín dụng hiệu quả, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào lĩnh vực rủi ro cao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận tín dụng ngân hàng, tạo thuận lợi trong vay vốn tín dụng ngân hàng cho doanh nghiệp và người dân, góp phần đẩy lùi tín dụng đen.

c) Tăng cường đổi mới công tác thanh tra ngân hàng theo hướng chuyên nhanh và mạnh từ thanh tra tuân thủ sang thanh tra trên cơ sở rủi ro, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát ngân hàng; tập trung thanh tra chuyên đề, trọng tâm, trọng điểm những lĩnh vực, đối tượng, nội dung liên quan đến rủi ro lớn, nguy cơ mất an toàn cao. Nâng cao hiệu quả giám sát an toàn vi mô trên cơ sở triển khai các công cụ, phương pháp giám sát rủi ro mới gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu hoạt động của các TCTD; nâng cao khả năng phát hiện, phân tích, cảnh báo sớm và đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro, khủng hoảng có nguy cơ ảnh hưởng an toàn hệ thống; thực hiện có hiệu quả mô hình cán bộ giám sát chuyên quản; tập trung giám sát các khoản cấp tín dụng lớn, các khoản cấp tín dụng vào lĩnh vực rủi ro cao như lĩnh vực bất động sản, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư vào các dự án lớn như đối với các giao dịch thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại, các dự án BOT, BOT giao thông...; phối hợp chặt chẽ giữa công tác thanh tra với công tác giám sát và cấp phép. Nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ thanh tra, giám sát ngân hàng.

2. Giải pháp cơ cấu lại TCTD

a) Nâng cao năng lực tài chính, chất lượng tín dụng, hiệu quả hoạt động, quản trị kinh doanh, tính minh bạch trong hoạt động của TCTD

- Kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, nâng cao chất lượng tài sản sản:

+ Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu như đôn đốc thu hồi nợ; bán, xử lý nợ, tài sản bảo đảm (TSBĐ); khởi kiện khách hàng vay; sử dụng dự phòng rủi ro, có biện pháp hỗ trợ phù hợp cho khách hàng khắc phục khó khăn và phát triển sản xuất kinh doanh; tiếp tục hỗ trợ vốn, tín dụng, miễn giảm lãi suất, cơ cấu lại nợ theo quy định của pháp luật.

+ Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về cấp tín dụng, bảo đảm tiền vay; nghiêm cấm che giấu nợ xấu, phản ánh sai lệch chất lượng tín dụng và kết quả kinh doanh.

+ Tăng cường quản lý rủi ro để giảm chi phí dự phòng rủi ro; đồng thời, kiểm soát, hạn chế rủi ro tập trung tín dụng, tăng trưởng tín dụng trung, dài hạn phù hợp với khả năng huy động vốn trung, dài hạn, nhất là tập trung cho những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, đặc biệt là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán, dự

án BOT, BT giao thông; kiểm soát nợ vay của những khách hàng có dư nợ lớn.

- + Thường xuyên rà soát, đánh giá và theo dõi, kiểm tra chặt chẽ khách hàng vay, khoản tín dụng và TSBĐ để có biện pháp xử lý thích hợp; xây dựng và triển khai các biện pháp kiểm soát nợ xấu mới phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng.

- + Rà soát, đánh giá lại các khoản nợ hiện đang được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ để phân loại nợ theo đúng quy định của pháp luật; tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với quy mô, cơ cấu nguồn vốn và năng lực quản trị rủi ro.

- + Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động tín dụng.

- Xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ cao, có tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức tuân thủ pháp luật. Tích cực đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nghiệp vụ thường xuyên cho cán bộ, nhân viên đối với các sản phẩm dịch vụ.

- Đối với các QTDND:

- + Có biện pháp tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có, bảo đảm mức vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật và nâng cao tỷ lệ an toàn vốn.

- + Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, đạo đức kinh doanh của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các chức danh chủ chốt của QTDND.

- + Bảo đảm tính độc lập về thẩm quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát.

b) Hiện đại hóa ngân hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Phát triển mô hình kinh doanh đa dịch vụ, thực hiện tốt chính sách khách hàng, phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ cho khách hàng, đặc biệt chú trọng vào hoạt động thanh toán, gia tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động phi tín dụng trong cơ cấu thu nhập của các TCTD.

- Phát triển những sản phẩm dịch vụ áp dụng công nghệ cao nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh về sản phẩm, dịch vụ, tạo ra sự đa dạng trong lựa chọn sản phẩm.

- Đơn giản hóa, tinh gọn quy trình thủ tục, hồ sơ, tạo điều kiện hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận thuận lợi, sử dụng hiệu quả, an toàn các dịch vụ ngân hàng hiện đại với chất lượng tốt, tích cực triển khai công tác hiện đại hóa ngân hàng phù hợp với xu thế phát triển và khuôn khổ pháp lý trong từng thời kỳ.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, trong đó đặc biệt chú ý giải pháp về an ninh, bảo mật hiện đại để giảm chi phí giao dịch, phòng ngừa rủi ro, nâng cao tính chuyên nghiệp trong cung ứng dịch vụ ngân hàng điện tử.

- Tăng cường hệ thống an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu và an ninh mạng. Triển khai các giải pháp an ninh mạng, bảo mật dữ liệu, bảo đảm an toàn tài sản và hoạt động của TCTD.

c) Phát triển mô hình ngân hàng số, triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng; phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng mô hình chi nhánh NHTM hiện đại-dựa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 theo định hướng tự động hóa, thông minh hóa. Tối ưu hóa các kênh phân phối hiện đại qua điện thoại di động và internet.

- Đẩy mạnh số hóa ứng dụng vào các quy trình nội bộ và cung cấp sản phẩm dịch vụ cho khách hàng.

d) Phát triển mạng lưới các TCTD

- Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các chi nhánh, phòng giao dịch để có các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày càng tốt hơn.

- Khuyến khích thành lập chi nhánh, phòng giao dịch ở vùng sâu, vùng xa, nơi không có điều kiện áp dụng ngân hàng số và các dịch vụ ngân hàng hiện đại.

đ) Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng; thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon

- Nâng dần tỷ trọng cấp tín dụng xanh trong hoạt động cấp tín dụng của các TCTD.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tăng cường năng lực quản lý rủi ro môi trường và xã hội, tăng cường nhận thức cho nhân viên về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, tín dụng xanh, ngân hàng xanh.

- Lồng ghép các nội dung về phát triển bền vững, biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh trong các dự án, chương trình vay vốn tín dụng. Đẩy mạnh việc huy động và cho vay vốn tín dụng vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon để góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng.

3. Giải pháp xử lý nợ xấu

a) Rà soát, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về xử lý nợ xấu theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, đồng thời áp dụng toàn diện các biện pháp, chính sách quy định tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 (hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế) và quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình xử lý thu hồi nợ xấu nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng hoạt động.

Các TCTD thường xuyên đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp; thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật; bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý TSBĐ; thu nợ và xử lý TSBĐ; kiểm soát chặt chẽ và giảm chi phí hoạt động; tiếp tục triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu

phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án các cấp trong quá trình xử lý TSBĐ để thu hồi nợ, nhằm bảo đảm thu hồi tối đa giá trị các khoản nợ, hạn chế thiệt hại cho các TCTD.

b) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xử lý nợ xấu của các TCTD; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các TCTD trên địa bàn trong việc xử lý nợ xấu, xử lý TSBĐ của các khoản nợ xấu, đặc biệt là hỗ trợ trong thực hiện các thủ tục hành chính tại địa phương để xử lý nợ xấu, TSBĐ, các thủ tục liên quan đến pháp lý các dự án bất động sản là TSBĐ của ngân hàng để tháo gỡ khó khăn, xử lý TSBĐ để thu hồi nợ; tạo điều kiện để TCTD có thể xử lý nhanh TSBĐ của các khoản nợ xấu liên quan đến các vụ án đang được xử lý tại địa phương theo quy định của pháp luật.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự hiểu biết, thống nhất và ủng hộ của dư luận xã hội về vai trò, ý nghĩa, mục tiêu chính sách, giải pháp xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD, tạo sự đồng thuận trong xã hội; triển khai đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước về xử lý nợ xấu để các TCTD thực hiện có hiệu quả.

4. Giải pháp theo từng nhóm

a) Các Chi nhánh NHTM tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của hệ thống đã được phê duyệt để đạt được mục tiêu đã đề ra.

b) Tiếp tục củng cố các QTDND hoạt động theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình TCTD là hợp tác xã, nâng cao mức độ an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững của QTDND, phù hợp với nhu cầu, quy mô, địa bàn, mức tăng trưởng kinh tế tại địa phương.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chú trọng nâng cấp và hoàn thiện phần mềm, tối đa tin học hóa trong hoạt động nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu quản trị, quản lý tài chính, hạch toán, kế toán của QTDND và chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác thanh tra, giám sát về hoạt động của QTDND, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và cảnh báo các vi phạm trong hoạt động của QTDND.

Thực hiện tốt công tác đánh giá xếp loại QTDND hàng năm để qua đó phân loại QTDND theo 02 nhóm: Nhóm QTDND hoạt động bình thường và nhóm QTDND yếu kém, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Đối với nhóm QTDND hoạt động bình thường, tiếp tục kiểm soát hoạt động (quy mô, địa bàn) đảm bảo hoạt động tập trung chủ yếu phục vụ thành viên, hạn chế huy động tiền gửi và cho vay khách hàng không phải thành viên. Đối với nhóm QTDND hoạt động yếu kém, tiềm ẩn nhiều rủi ro, áp dụng các biện pháp cơ cấu lại theo quy định của Luật các TCTD, xử lý theo quy định đối với các QTDND yếu kém, QTDND được kiểm soát đặc biệt xảy ra vụ việc vi phạm pháp luật, xác định không có khả năng

phục hồi hoạt động.

c) Khuyến khích, tạo điều kiện để từng bước phát triển các chương trình, dự án tài chính vi mô trên địa bàn tỉnh và đảm bảo hoạt động an toàn, bền vững theo định hướng thị trường; đảm bảo sự tiếp cận dịch vụ tài chính đa dạng, chất lượng cho các hộ gia đình, người có thu nhập thấp và doanh nghiệp siêu nhỏ; thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch thực hiện của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, của UBND tỉnh Ninh Thuận đảm bảo nội dung, tiến độ đề ra; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Ninh Thuận trước ngày 20 tháng 11 hàng năm về tiến độ, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý, đồng thời tham mưu UBND tỉnh gửi báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các QTDND xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu (Phương án cơ cấu lại); phê duyệt và giám sát việc triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, chính xác về kết quả hoạt động ngân hàng nói chung và công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu nói riêng.

đ) Phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng với các cơ quan chức năng để có các biện pháp ngăn ngừa, hạn chế và xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

e) Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành có liên quan thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngành ngân hàng. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động và sự phát triển ổn định của thị trường vàng, thị trường ngoại hối; kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng cho nền kinh tế, đặc biệt là tín dụng cho những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như đầu tư, kinh doanh chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản.

2. Cục Thi hành án dân sự

Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thi hành án dân sự các cấp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định pháp luật về Thi hành án dân sự, cũng như nghiên cứu kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về Thi hành án dân sự cho phù hợp; phối hợp, hỗ trợ các TCTD và VAMC thi hành bản án, quyết định có hiệu lực thi hành.

3. Sở Xây dựng

Hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng), đảm bảo thông tin công khai, minh bạch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các sai phạm trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

4. Công an tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc phòng ngừa, phát hiện và điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

b) Chỉ đạo cơ quan công an các cấp tăng cường phối hợp với các TCTD đảm bảo an ninh trật tự trong việc thu giữ, xử lý TSBĐ để thu hồi nợ.

c) Chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan đẩy nhanh việc điều tra, xét xử và thi hành án nghiêm minh đối với các vụ án liên quan đến ngân hàng, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của TCTD, người gửi tiền và hạn chế tối đa tổn thất của toàn xã hội.

d) Tăng cường thực hiện Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh Ninh Thuận và Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận trong đảm bảo an ninh trật tự, an toàn hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, hệ thống truyền thanh cơ sở thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, cơ cấu lại hệ thống các TCTD và xử lý nợ xấu đến với nhân dân trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật đầy đủ các thông tin về giao dịch thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất vào hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính; kịp thời cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định.

7. UBND các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc hỗ trợ các TCTD đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình thực hiện thu giữ tài sản đảm bảo của các nợ xấu theo quy định.

b) Phối hợp với NHNN chi nhánh tỉnh Ninh Thuận trong việc quản lý, giám sát hoạt động của QTDND trên địa bàn.

8. Các TCTD

a) Các Chi nhánh NHTM tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này và Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của hệ thống đã được phê duyệt để đạt được mục tiêu đã đề ra.

b) Các QTDND xây dựng và trình Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận phê duyệt và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại.

c) Bảo đảm ổn định hoạt động và an toàn tài sản của Nhà nước, quyền lợi hợp pháp của nhân dân trong quá trình thực hiện cơ cấu lại.

d) Chủ động phối hợp chặt chẽ, cung cấp thông tin, tài liệu và vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng cho cơ quan chức năng để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

đ) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh Ninh Thuận, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hoạt động ngân hàng nói chung và cơ cấu lại TCTD nói riêng.

e) Báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Ninh Thuận đầy đủ, kịp thời, trung thực kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về việc thực hiện Phương án cơ cấu đã được phê duyệt.

g) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thực thi pháp luật, thi hành án để xử lý dứt điểm các khoản nợ xấu tồn đọng lâu ngày đã có bản án, quyết định có hiệu lực thi hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” được phê duyệt theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi nhánh NHNN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. ĐN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Tấn Cảnh